SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT KRÔNG BÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG CÔNG KHAI
ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC PHỔ THÔNG
NĂM HỌC 2026 - 2027

(Ban hành kèm theo Báo cáo thường niên của nhà trường theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT)

Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Trường THPT Krông Bông trân trọng công khai các điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục năm học 2026 - 2027 như sau:

I. THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Thống kê theo vị trí việc làm, phân công chuyên môn và trình độ đào tạo

Toàn trường có 87 cán bộ, giáo viên và nhân viên (Cán bộ quản lý: 02 người; Giáo viên bộ môn: 78 người; Nhân viên hành chính: 07 người). Có 01 GV hợp đồng.

STT	Vị trí việc làm / Bộ môn	Tổng số	ThS	ĐH	Khác	Đối sánh năm trước	Ghi chú / Phân công
I	**CÁN BỘ QUẢN LÝ**	**02**	**[01]**	**[01]**	**[0]**	**[0]**	**Hiệu trưởng & 01 Phó Hiệu trưởng**
1	Hiệu trưởng	01	[0]	[01]	[0]	[0]	Thầy Dương Kim Thạch (Sinh học)
2	Phó Hiệu trưởng	01	[01]	[...]	[...]	[...]	Thầy Nguyễn Công Lam (Hóa)
II	**GIÁO VIÊN BỘ MÔN**	**78**	**[10]**	**[67]**	**[01]**	**[...]**	**78 giáo viên thuộc 10 tổ/nhóm bộ môn**
1	Môn Ngữ văn (Tổ Văn)	09	[01]	[08]	[0]	[...]	01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó
2	Môn Hóa học (Tổ Hóa)	10	[04]	[06]	[0]	[...]	01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó
3	Môn Tiếng Anh (Tổ Ngoại ngữ)	10	[0]	[10]	[0]	[...]	01 Tổ trưởng, 01 tổ phó
4	Môn Lịch sử (Tổ Sử-GDKTPL)	09	[0]	[09]	[0]	[...]	01 Tổ trưởng (Tổ Sử - GDKTPL)
5	Môn Toán (Tổ Toán)	08	[01]	[07]	[0]	[...]	01 Tổ trưởng, 01 tổ phó
6	Môn Vật lý (Tổ Lý-CNCN)	08	[02]	[06]	[0]	[...]	01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó
7	Môn Sinh học (Tổ Sinh-CNNN)	06	[0]	[06]	[0]	[...]	01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó
8	Môn GDTC (Tổ GDTC-QPAN)	06	[01]	[05]	[0]	[...]	01 Tổ trưởng
9	Môn Tin học (Tổ Tin-Địa)	05	[01]	[04]	[0]	[...]	01 Tổ trưởng

STT	Vị trí việc làm / Bộ môn	Tổng số	ThS	ĐH	Khác	Đối sánh năm trước	Ghi chú / Phân công
10	Môn Địa lý	03	[0]	[03]	[0]	[...]	01 tổ phó, thuộc tổ Tin-Địa
11	Giáo dục QP&AN	03	[0]	[03]	[0]	[...]	01 tổ phó, thuộc tổ GDTC-QPAN
12	Giáo dục kinh tế & pháp luật	01	[0]	[01]	[...]	[...]	Cô Nguyễn Thị Hà (Tổ phó)
III	**NHÂN VIÊN (Tổ văn phòng)**	**07**	**[0]**	**[02]**	**[05]**	**[...]**	**07 nhân viên**
1	Kế toán	01	[0]	[01]	[0]	[...]	Cô Nguyễn Thị Ngọc My
2	Văn thư	01	[0]	[0]	[01]	[...]	Cô Phan Thi Thanh Ân
3	Thư viện	01	[0]	[0]	[01]	[...]	Cô Hồ Thị Thanh Thúy
4	Thiết bị	01	[0]	[01]	[0]	[...]	Cô Phạm Thị Thanh
5	Y tế trường học	01	[0]	[0]	[01]	[...]	Cô Nguyễn Thị Thanh
6	Bảo vệ	02	[0]	[0]	[02]	[...]	Anh Lỡ Văn Lâm, Anh Mai Văn Ty
TỔNG	**TỔNG CỘNG TOÀN TRƯỜNG**	87	**[11]**	**[71]**	**[05]**	**[...]**	**87 cán bộ, giáo viên, nhân viên**

2. Chuẩn nghề nghiệp và kết quả bồi dưỡng thường xuyên

STT	Nội dung tiêu chí	Năm báo cáo (Số lượng)	Tỷ lệ (%)	Năm trước (Số lượng)	Đối sánh đánh giá
I	**Cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp**	**[02]**	**[100]%**	**[03]**	**[01]**
1	- Mức Tốt	[02]	[100]%	[03]	[01]
2	- Mức Khá	[0]	[...]%	[...]	[...]
3	- Mức Đạt	[0]	[...]%	[...]	[...]
II	**Giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên**	**[78]**	**[100]%**	**[77]**	**[01]**
1	- Mức Tốt	[75]	[96.15]%	[77]	[01]
2	- Mức Khá	[03]	[3.8]%	[03]	[0]
3	- Mức Đạt	[0]	[0]%	[...]	[...]
III	**Bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên**				
1	- CBQL, giáo viên, nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm	[8]	[100]%	[87]	[0]

I. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TÀI LIỆU HỌC TẬP DÙNG CHUNG

1. Diện tích đất và các khối phòng chức năng

STT	Hạng mục cơ sở vật chất	Đơn vị tính	Số lượng hiện có	Yêu cầu tối thiểu theo quy định	Đối sánh (Đạt / Chưa đạt)
1	Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường	m^2	[2.400]	[]	[đạt]
2	- Diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh	m^2/HS	[11]	Tối thiểu 10 m^2/HS	[Đạt]
3	Khối phòng hành chính quản trị (Hiệu trưởng, Phó HT, Văn phòng, Y tế...)	Phòng	[07]	[06]	[Đạt]
4	Khối phòng học tập (Phòng học văn hóa)	Phòng	[40]	1 phòng/lớp (học 1 ca)	[Đạt]
5	Khối phòng hỗ trợ học tập (Thư viện, phòng bộ môn Lý, Hóa, Sinh, Tin, Ngoại ngữ)	Phòng	[10]	[13]	[chưa đạt]
6	Khối phụ trợ (Phòng đợi GV, phòng Đoàn - Hội, khu vệ sinh, nhà để xe)	Hạng mục	[06]	[06]	[đạt]
7	Khu sân chơi, bãi tập thể dục thể thao	m^2	[400]	[500]	[chưa đạt]
8	Hạ tầng kỹ thuật (Hệ thống điện, cấp thoát nước, PCCC, mạng Internet)	Hệ thống	[đủ]	Đảm bảo quy chuẩn	[đạt]

2. Thiết bị dạy học và học liệu dùng chung

- Thiết bị dạy học tối thiểu:

Tổng số thiết bị dạy học hiện có: [150] bộ. Tỷ lệ đáp ứng so với danh mục thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ GD&ĐT đạt [80]% (Đối sánh chưa đạt chuẩn).

- Danh mục sách giáo khoa được phê duyệt sử dụng:

Nhà trường sử dụng các bộ sách giáo khoa lớp 10, 11, 12 theo Quyết định của Bộ GD&ĐT (Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ, Lịch sử, Địa lý, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Công nghệ, GDQP&AN, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp).

- Danh mục xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu:

Tổng số bản sách tham khảo hiện có tại Thư viện trường: [5000] bản, gồm [3000] đầu sách phục vụ nghiên cứu, giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh theo đúng quy định.

III. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục: Nhà trường đã hoàn thành báo cáo tự đánh giá chất lượng giáo dục năm học vừa qua, đạt mức: [chuẩn mức độ 1]. Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá: Nhà trường tiếp tục củng cố các tiêu chí đã đạt và có lộ trình nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học trong năm học mới để đạt chuẩn mức độ 2.

2. Kết quả kiểm định chất lượng và trường chuẩn quốc gia:

- Kết quả kiểm định chất lượng: Đạt Cấp độ [1] theo Quyết định số [590] ngày [21] tháng [08] năm [2023] của Giám đốc Sở GD&ĐT Đắk Lắk.

- Kết quả công nhận chuẩn quốc gia: Đạt Chuẩn quốc gia Mức độ [1] theo Quyết định số [1608] ngày [28] tháng [08] năm [2023] của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài: Được duy trì và thực hiện định kỳ hằng năm theo đúng cam kết.

IV. CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NƯỚC NGOÀI / TÍCH HỢP (NẾU CÓ)

Hiện tại nhà trường thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. (Trường hợp có triển khai chương trình liên kết/tích hợp, nhà trường sẽ cập nhật đầy đủ tên chương trình, cơ quan kiểm định nước ngoài và ngôn ngữ giảng dạy theo quy định tại Khoản 4 Điều 8 Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT).

Nơi nhận:
- Sở GD&ĐT Đắk Lắk (để b/c);
- Cổng TTĐT nhà trường (công khai);
- Lưu: VT, BGH.

Krông Bông, ngày 15 tháng 10 năm 2026
HIỆU TRƯỞNG

Dương Kim Thạch